

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53641/CT-HTr

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2015

V/v chính sách thuế liên quan đến
hoạt động khuyến mại.

Kính gửi: Chi nhánh Công ty cổ phần Navigos Group Việt Nam
Đ/c: Tầng 7, Toà nhà V-Building, 125-127 Bà Triệu, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
MST: 0304836029-001.

Trả lời công văn số 201502/CV đề ngày 09/7/2015 và công văn giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu ngày 28/7/2015 của Chi nhánh Công ty cổ phần Navigos Group Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách thuế liên quan đến hoạt động khuyến mại, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 92 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2005 quy định các hình thức khuyến mại:

"...7. Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hoá, dịch vụ hoặc các hình thức khác..."

- Căn cứ Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/4/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại:

+ Tại Điều 13 Mục 2 Chương II quy định việc tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên.

+ Tại Điều 15 Mục 3 Chương II quy định việc thông báo về việc tổ chức thực hiện khuyến mại:

"1. Thương nhân thực hiện các hình thức khuyến mại quy định tại Mục 2 Chương này phải gửi thông báo bằng văn bản về chương trình khuyến mại đến Sở Thương mại nơi tổ chức khuyến mại chậm nhất 7 (bảy) ngày làm việc trước khi thực hiện khuyến mại..."

- Căn cứ Mục II Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06/7/2007 của Bộ Thương mại và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại quy định tại Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/4/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại quy định:

"1. Các hình thức khuyến mại phải được thông báo bằng văn bản đến Sở Thương mại nơi tổ chức khuyến mại, bao gồm:

...e) Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên;

...2. Thông báo thực hiện khuyến mại

Chậm nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước khi thực hiện khuyến mại, thương nhân thực hiện các hình thức khuyến mại nêu tại khoản 1 Mục này phải gửi thông báo bằng văn bản (theo mẫu KM-1 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) đến Sở Thương mại nơi tổ chức khuyến mại. Khi tiếp nhận hồ sơ thông báo thực hiện khuyến mại, Sở Thương mại ghi Giấy biên nhận hồ sơ. Giấy biên nhận hồ sơ được lập thành 02 bản (theo mẫu KM-4 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này), 01 bản giao cho thương nhân thực hiện khuyến mại và 01 bản lưu tại Sở Thương mại (không áp dụng đối với trường hợp hồ sơ được gửi qua đường bưu điện);...

- Căn cứ Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, quy định về lập hoá đơn:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ...”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính, quy định:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt...”

- Căn cứ Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định về nguyên tắc và điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Theo trình bày của Công ty, từ ngày 01/7/2015 đến ngày 31/12/2016, Công ty tổ chức chương trình “Khách hàng thân thiết 2015” tại địa bàn TP Hà Nội (đã thực hiện gửi thông báo tới Sở Công thương TP Hà Nội theo đúng quy định của Luật Thương mại), theo đó khách hàng đạt danh hiệu thành viên sẽ được hưởng phiếu giảm giá và một số quyền lợi khác, khi khách hàng sử dụng phiếu giảm giá để mua dịch vụ thì được giảm trừ vào khoản phải thanh toán cho Công ty.

Căn cứ các quy định nêu trên và hồ sơ Công ty cung cấp, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn như sau:

- Khi tặng phiếu giảm giá cho khách hàng, chưa phát sinh hoạt động cung ứng dịch vụ, Công ty không phải lập hóa đơn GTGT.

- Khi cung ứng dịch vụ cho khách hàng, Công ty phải lập hoá đơn và tính thuế GTGT theo quy định, không giảm trừ khoản thanh toán do khách hàng sử dụng phiếu giảm giá.

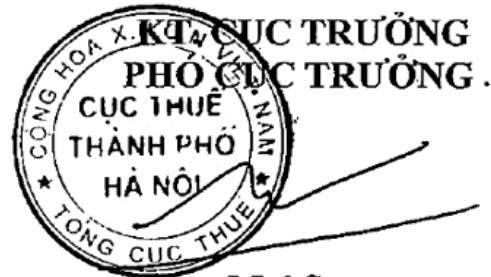
- Công ty được hạch toán vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN đối với khoản giảm trừ cho khách hàng do sử dụng Phiếu giảm giá nhưng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào tương ứng.

Công ty phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện chương trình khuyến mại và lưu giữ toàn bộ hồ sơ, chứng từ liên quan để làm căn cứ hạch toán doanh thu và chi phí theo quy định.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr (2).



Mai Sơn